

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 13-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Bà **Trần Thị Thu Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Lê Thành Vũ** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/HSST-QĐXX ngày 22/8/2022 đối với các bị cáo.

1. Trịnh Q, sinh ngày 11/11/1988; Nơi cư trú: ấp Đ, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Q, sinh năm 1958 (chết) và bà Đặng L, sinh năm 1955; anh chị em ruột có 04 người lớn nhất sinh 1985, nhỏ nhất sinh 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/02/2012 Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh D đưa ra xét xử và tuyên phạt 05 (Năm) năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/4/2015.

2. Võ T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp H, xã A huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Nấu ăn; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ C, sinh năm 1962 và bà Huỳnh O, sinh 1962; Anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh 1985, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

3. Châu V, sinh ngày 20/9/1999; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Nấu ăn; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân Tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu N, sinh năm 1974 và bà Nguyễn K, sinh 1976; Anh chị em ruột có 02 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh 2009. Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần;

Ngày 07/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Ngày 16/01/2022 các bị cáo thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 14/6/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm khởi tố.

Các bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh **Lê T**, sinh năm 1986 (vắng mặt có đơn xin vắng)

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ T và Trịnh Q là bạn bè chơi chung với nhau, còn Châu V là bạn của Võ T. Vào ngày 16/01/2022 các bị cáo T, Q, V sau khi nhậu chung với nhau tại nhà anh Trần H sinh năm 1981, địa chỉ; ấp Đ, xã An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, thì rủ nhau đi đến nhà một người tên là “K” ở ấp Q, xã A để nhậu tiếp. Anh Trần H điều khiển xe mô tô chở Trịnh Q đi trước, Châu V điều khiển xe mô tô chở Võ T lưu thông phía sau. Khi lưu thông trên đường thuộc Tỉnh lộ 902 đoạn ấp Q, xã A thì anh Trần H và anh Lê T sinh 1986; cư trú ấp H, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long có va chạm giao thông nhẹ với nhau, nhưng không ai bị thương tích hay hư hỏng tài sản gì, lúc này anh Lê T đã có uống rượu trước đó nên chửi thề và dùng tay chỉ trỏ đối với anh Trần H, sau đó anh T tiếp tục điều khiển xe mô tô lưu thông theo đường Tỉnh lộ 902 về hướng thị trấn Vũng Liêm để về nhà.

Tại thời điểm trên, Trịnh Q đang đứng cùng anh Trần H nên chứng kiến việc anh T chỉ trỏ, chửi thề đối với anh H, Q hỏi anh H “Bộ quen hả chú”, anh H trả lời “quen đâu mà quen, gặp sự phụ rồi, nó say xin chạy xe quẹt tay tao mà còn chỉ trỏ chửi tao nữa, nó đòi đánh tao nữa mậy”. Khoảng 1-2 phút sau Châu V chạy xe chở Võ T đến nơi, lúc này Q bức tức muốn chạy theo anh T để nói chuyện nên Q lên ngồi phía sau chung xe mô tô với V và T rồi kêu V chạy tiếp đi, Q không nói với V và T là đi đâu, làm gì cả.

Trên đường đi T và V hỏi thì Q nói là ông kia chạy xe chút nữa đụng anh H mà còn chỉ trỏ, chửi bới này kia. Châu V chở T và Q đuổi theo đến đoạn phía trước nhà ông Huỳnh N, sinh năm 1951, thuộc ấp H, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long thì gặp anh Lê T, khi đó Vũ điều khiển xe vượt phía bên trái xe mô tô của anh Lê T và chặn xe mô tô của anh T lại. Sau đó Q và T xuống xe dùng tay đánh liên tục vào người anh Tha, làm anh T té xuống và ngồi trên lè

đường, cả 03 đối tượng tiếp tục dùng chân đạp liên tục nhiều cái vào người anh Lê T, khi đó ông Huỳnh N và anh Huỳnh T (con ông N) trong nhà chạy ra can ngăn thì Q, T, V không đánh nữa, rồi lên xe mô tô đi chung với nhau về quán “Vườn dừa” ở xã Q nhậu tiếp. Sự việc trên diễn ra rất nhanh trong khoảng thời gian 1 - 2 phút, khi bị đánh anh Lê T chỉ biết dùng tay ôm đầu lại chứ không có nói hay kháng cự gì được. Sau khi Q, T, V rời đi. Anh Lê T điện thoại cho người nhà đến đưa anh đi cấp cứu tại bệnh viện Nguyễn T sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long để cấp cứu, điều trị đến ngày 24/01/2022 thì xuất viện về điều trị tại nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/2022/TgT ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận về thương tích của Lê T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gãy kín 1/3 giữa 2 xương cẳng tay trái do vật tày gây ra được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết mổ trước cẳng tay trái kích thước 15 x 0,2 cm, sẹo vết mổ mặt sau cẳng tay trái kích thước 12x 0,2 cm, sẹo vết mổ 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 1 x 0,1 cm, còn dụng cụ kết hợp xương hai xương cẳng tay trái, hình ảnh khuyết xương sau tháo dụng cụ đầu dưới hai xương cẳng tay trái.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 25% (Hai mươi lăm phần trăm).

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Trịnh Q, Võ T, Châu V đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê T yêu cầu các bị cáo Trịnh Q, Võ T, Châu V bồi thường chi phí điều trị thương tích thuốc men, thu nhập bị mất trong thời gian điều trị với số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Các bị cáo đã bồi thường xong và anh Lê T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSHVL ngày 16 tháng 8 năm 2022 Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố các bị cáo Trịnh Q, Võ T, Châu V với tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Q, Võ T, Châu V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Q từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Xử phạt bị cáo Võ T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu V từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ Luật Hình sự. Đề nghị buộc bị cáo Châu V chấp hành hình phạt tù 01 năm nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 24/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Trịnh Q, Võ T, Châu V thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì và có lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vũng Liêm, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Các bị cáo là người đã

thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp, cố ý thực hiện. Nên cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án các bị cáo Trịnh Q, Võ T, Châu V đánh bị hại Lê T mang tính tức thời, bộc phát, cả ba cùng thực hiện hành vi phạm tội đều là người thực hiện, trước khi đánh bị hại Lê T các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, thống nhất với nhau. Q là người, khởi sự rủ rê T và V. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích của bị hại mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo.

+ Đối với bị cáo Trịnh Q:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hoàn toàn hậu quả cho bị hại, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Đối với bị cáo Võ T:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hoàn toàn hậu quả cho bị hại, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có ông nội, bà nội, bà ngoại là người có công với cách mạng. Nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Đối với bị cáo Châu V:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hoàn toàn hậu quả cho bị hại, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có ông nội, bà nội, ông ngoại là người có công với cách mạng. Nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Vào ngày 07/5/2021 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, đến ngày 16/01/2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên áp dụng khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ Luật Hình sự buộc bị cáo Châu V chấp hành hình phạt tù 01 (Một) năm nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 24/2021/HSST ngày 07 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt dành cho các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, nên được chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Q, Võ T , Châu V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ T 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

+ Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu V 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Buộc bị cáo Châu V chấp hành hình phạt tù 01 (Một) năm nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 24/2021/HSST ngày 07 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc bị cáo Châu V chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Q, Võ T, Châu V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại Lê Văn Tha vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- CQĐT Công an huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền